

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **94/2024/HS-ST**

Ngày: 24-7-2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bé Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Lệ Hằng

2. Bà Nguyễn Thị Mai Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy My - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quốc Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2024/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 493/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Huỳnh Tiền Ngọc D**, sinh ngày 17/6/2003. Giới tính: Nam; Nơi sinh: Bạc Liêu. Nơi đăng ký thường trú: ấp Quyết Ch, xã An Trạch, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở: Hoàng Văn Th, phường An C, quận N, thành phố Cần Thơ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không. Cha: Huỳnh Ngọc V, sinh năm 1973; Mẹ: Tiền Bích G, sinh năm 1973; Anh em ruột: có 01 người em sinh năm 2009; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Chưa.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2023, đến ngày 07/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

2. **Trương Công A**, sinh ngày 23/12/1991. Giới tính: Nam. Nơi sinh: Cần Thơ. Nơi đăng ký thường trú: đường Cách Mạng Tháng T, phường Cái Kh, quận

N, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở: khách sạn Trần M - số 2 đường Phạm Ngũ L, phường An H, quận N, thành phố Cần Thơ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Cha: Trương Công B, sinh năm 1964; Mẹ: Đỗ Thị Lệ H, sinh năm 1967. Anh em ruột: có 01 người em sinh năm 1994; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Chưa.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2023, đến ngày 07/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. **Huỳnh Thị Ngọc K**, sinh năm 1999. Địa chỉ: 20/4B Lê Thánh T, phường Tân A, quận N, TP. Cần Thơ. Có mặt.

2. **Lê Ngọc Anh Th**, sinh năm 2004. Địa chỉ: ấp 17 xã Phong TÂ, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 29/12/2023 Trương Công A liên hệ qua điện thoại và bàn bạc với Huỳnh Tiên Ngọc D cùng mua ma túy đá về sử dụng chung, với thỏa thuận D mua ma túy đá, A trả tiền phòng và chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy đá. Sau khi thống nhất, D điều khiển xe mô tô đến khu dân cư Cửu Long, phường Long Hòa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ gặp đối tượng tên Tài (không rõ nhA thA) mua gói ma túy đá giá 1.000.000 đồng rồi điều khiển xe đến khách sạn Trần Minh, số 02 đường Phạm Ngũ Lão, phường An Hòa, quận Ninh Kiều theo thông tin của A; khi vào phòng 302 lúc này A đã ở trong phòng và đưa bình hút và quẹt gas ra cho D, D để một ít ma túy đá vào nỏ thủy tinh gắn trên bình tự chế, số ma túy còn lại trong gói nilon được D gói trong giấy trắng và để trên giường trong phòng. Trong lúc D và A cùng sử dụng ma túy đá (mỗi người tham gia hút 02 hơi) thì có nick Zalo “Vợ Thắng Thịnh” nhắn tin cho D hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 600.000 đồng và hẹn giao nhận ở đường Lê Anh XuA, phường Thới Bình, D đồng ý. D lấy gói ma túy trên giường chia thành 01 gói ma túy đá nhỏ và cất giấu trong vỏ gói thuốc lá hiệu Jet rồi để trong túi quần phía trước, bên trái đang mặc; do không cho A biết việc lấy ma túy đi bán trái phép nên D nói với A ra ngoài mua thức ăn. D một mình điều khiển xe mô tô biển số 94D1 - 259.95 đến địa điểm đã hẹn, khi đến trước số 56/79, đường Lê Anh XuA, D dừng xe đợi người mua đến để giao bán gói ma túy đá thì nhìn thấy có lực lượng Công an tuần tra, sợ bị phát hiện nên D dùng

tay trái lấy vỏ gói thuốc lá hiệu Jet đựng gói ma túy đá từ trong túi quần đang mặc ném xuống nền đường cách chỗ D đứng khoảng 01 mét nhưng vẫn bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm:

- 01 gói nilon không màu hàn kín, chứa tinh thể không màu được để trong vỏ gói thuốc lá hiệu Jet (thu ở trên nền đường cách chỗ D đứng khoảng 01 mét).

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím, số seri: YT44H9L973, sim số: 0347.880.368, đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô hiệu Air Blade màu đen, biển số 94D1 - 259.95.

Tại Kết luận giám định số 426/KL-KTHS ngày 05/01/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3871 gam.

Huỳnh Tiền Ngọc D khai nhận đây là lần đầu bị cáo bán trái phép chất ma túy và đang chờ giao bán gói ma túy cho người mua thì bị bắt. Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận hùn mua ma túy sử dụng chung với Á ở phòng 302, khách sạn Trần Minh, phường An Hòa, quận Ninh Kiều.

Từ lời khai của Huỳnh Tiền Ngọc D, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã kết hợp Công an phường Thới Bình và Công an phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tiến hành khám xét khẩn cấp phòng 302, khách sạn Trần Minh, địa chỉ số 02 đường Phạm Ngũ Lão, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; lúc này trong phòng 302 có mặt Trương Công Á và Huỳnh Thị Mộng Kiều; qua khám xét thu giữ những tang vật sau:

- 01 nỏ thủy tinh (đã qua sử dụng) chứa chất rắn màu nâu, được gắn trên bình tự chế để sử dụng ma túy;

- 01 gói giấy trắng gói 01 gói nilon không màu, nếp miệng hàn kín, chứa tinh thể không màu, thu trên cửa sổ phòng 302.

- 01 chai gas mini; 03 que gạt; 01 cây kéo.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, số Imei: 359217072370957, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, số Imei: 356646102413432 (thu của Huỳnh Thị Mộng Kiều).

Tại Kết luận giám định số 427/KL-KTHS ngày 05/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

- + Chất rắn màu nâu trong nỏ thủy tinh (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1236 gam;

- + Tinh thể không màu trong gói nilon (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,8005gam.

Tổng khối lượng: 1,9241 gam Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Công Ân khai nhận: ma túy trong nỏ thủy tinh và gói ma túy trên cửa sổ phòng 302, khách sạn Trần Minh là của Ân và D hùn tiền mua sử dụng như lời khai của D. Trong lúc cả hai đang sử dụng ma túy trong phòng 302, khách sạn Trần Minh thì D đi nói đi ra ngoài mua thức ăn; do chờ lâu D chưa quay lại nên bị cáo đã nhắn tin qua Zalo rủ Huỳnh Thị Mộng Kiều đến để cùng sử dụng ma túy nhưng không cho D biết, Kiều đồng ý và đến sử dụng ma túy cùng bị cáo, bị cáo không yêu cầu Kiều hùn tiền để mua ma túy sử dụng. Khi bị cáo và Kiều đang sử dụng ma túy thì có lực lượng Công an đến kiểm tra khám xét phòng 302, do sợ bị phát hiện nên bị cáo lấy gói giấy đựng 01 gói ma túy đá mà Ân và D mua sử dụng chung còn D lại cất giấu lên cửa sổ phòng 302 nhưng vẫn bị phát hiện, thu giữ.

Cáo trạng số 73/CT-VKSNK ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhÃ dÃ quận Ninh Kiều đã truy tố Huỳnh Tiền Ngọc D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Truy tố bị cáo Trương Công Ân về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

* Tại phiên tòa:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhÃ dÃ quận Ninh Kiều đối với bị cáo Huỳnh Tiền Ngọc D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015; bị cáo Trương Công Ân về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội thực hiện đúng như nội dung cáo trạng truy tố, đã hối hận, ăn năn đối với hành vi phạm tội của mình gây ra. Về nhÃ thÃ gia đình bị cáo D và Ân là người có công được Nhà nước khen thưởng, có nhiều đóng góp trong công tác xây dựng địa phương, phòng chống dịch bệnh covid 2019, bị cáo D đã thành thật khai ra số ma túy bị cáo và Ân còn tàng trữ ở khách sạn nên mới phát hiện thêm hành vi phạm tội của bị cáo Ân. Căn cứ vào mức độ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Huỳnh Tiền Ngọc D phạm tội “Mua

bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Tiền Ngọc D từ 2 năm đến 02 năm 06 tháng về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và 1 năm 06 tháng đến 02 năm tù về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Khoản 1 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Trương Công Ân phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo Trương Công Ân từ 2 năm đến 02 năm 06 tháng về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và 1 năm 06 tháng đến 02 năm tù về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định.

- Bị cáo Huỳnh Tiền Ngọc D và Trương Công Ân thống nhất với cáo trạng, tội danh, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhÃ dÃ quận Ninh Kiều truy tố. Bản thÃ các bị cáo đã rất ăn năn hối hận đối với hành vi phạm tội đã thực hiện, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được sớm quay về tái hòa nhập cộng đồng, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhÃ dÃ quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh của các bị cáo:

Hội đồng xét xử nhận thấy, lời nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết luận giám định; đồng thời phù hợp với lời khai của những người làm chứng, đủ cơ sở kết luận: Huỳnh Tiền Ngọc D, Trương Công Ân biết rõ ma túy là độc chất nguy hiểm do Nhà nước quản lý nhưng ngày 29/12/2023, 02 bị cáo vẫn tàng trữ trái phép 1,9271 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt. Ngoài ra, cùng ngày 29/12/2023, bị cáo D còn có hành vi mua bán trái phép 0,3871 gam ma túy loại Methamphetamine cho người khác thì bị

bắt quả tang. Riêng Trương Công Ân có hành vi mời rủ Huỳnh Thị Mộng Kiều sử dụng ma túy tại phòng 302 khách sạn Trần Minh thì bị kiểm tra, phát hiện.

Do đó, hành vi tàng trữ trái phép 1,9271 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng của Huỳnh Tiên Ngọc D và Trương Công Ân đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 bộ luật hình sự năm 2015.

Riêng hành vi bán 0,3871 gam ma túy của bị cáo D cũng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ Luật Hình sự.

Đối với hành vi mời Huỳnh Thị Mộng Kiều sử dụng ma túy tại phòng 302 khách sạn Trần Minh của Trương Công Ân đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đối với Huỳnh Thị Mộng Kiều được Trương Công Ân rủ đến phòng 302, khách sạn Trần Minh sử dụng ma túy đá mà không phải trả tiền hay lợi ích khác. Bản thân Kiều khi được Ân mời sử dụng ma túy đá thì tham gia hút 02 hơi và không biết số ma túy còn lại trong phòng 302. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Kiều. Tuy nhiên, qua kết quả kiểm tra ma túy thì Kiều Đồng tính với ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Huỳnh Thị Mộng Kiều về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng; ngoài ra, Cơ quan điều tra cũng đã trả lại cho Kiều 01 điện thoại Samsung Galaxy A50. Việc xử lý đối với Kiều là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với đối tượng tên “Tài” - bán trái phép ma túy và người mua trái phép ma túy của bị cáo D, có nick Zalo “Vợ Thành Thịnh”, do bị cáo khai không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét thấy, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội đã thực hiện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo D có cậu ruột là Công an, công tác tại Công an tỉnh Bạc Liêu có nhiều thành tích được Nhà nước khen thưởng; gia đình bị cáo cũng có nhiều đóng góp tích cực trong công tác xây dựng địa phương; bị cáo D cũng đã thành thật khai báo, hợp tác với cơ quan chức năng khi bị bắt giữ nên mới truy ra được số ma túy mà Ân và D tàng trữ tại khách sạn. Đối với bị cáo Ân có cha là Trương Công Bảo đã được Chủ tịch nước huân chương chiến công hạng 3,

mẹ Đỗ Thị Lệ Hoa được địa phương tặng nhiều giấy khen do có nhiều thành tích đóng góp cho phong trào ở địa phương. Cả gia đình bị cáo (trong đó có bị cáo Â) đã có nhiều đóng góp tích cực cho phong trào phong chống dịch covid 19 được địa phương xác nhận. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi mua bán, tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy mà các bị cáo Huỳnh Tiền Ngọc D, Trương Công Â đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, có trình độ văn hóa nhất định, các bị cáo thừa hiểu tác hại của việc sử dụng, mua bán ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội; ma túy làm suy nhược sức khỏe, mất khả năng lao động, học tập của con người, làm tiêu hao tiền bạc; ngoài ra còn kéo theo các hệ lụy tệ nạn cho xã hội và hàng loạt tội phạm khác. Thế nhưng, vì lười lao động, muốn thu lợi nhanh chóng mà không tốn nhiều sức lao động cũng như để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà các bị cáo bất chấp pháp luật, đã tiến hành tàng trữ, mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Điều này cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo chưa tốt, có sự xem thường pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian hợp lý để các bị cáo cải tạo, sửa đổi thành công dân tốt, sống có ích cho cộng đồng, cũng như đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Tuy nhiên, thấy rằng các bị cáo có tuổi đời còn rất trẻ, cũng như qua xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình, tạo điều kiện cho các bị cáo sớm tái hòa nhập cộng đồng, làm lại cuộc đời.

[5] Về xử lý vật chứng, tài sản trong vụ án:

Đối với xe mô tô hiệu Honda, loại AirBlade, biển số 94D1-259.95 qua xác minh chủ sở hữu là Lê Minh Thiện, ông Thiện đưa xe cho con là Lê Ngọc Anh Thư sử dụng để đi học, Thư đưa xe cho bị cáo D (bạn trai của Thư) mượn đi công việc; ông Thiện và chị Thư không biết D sử dụng xe mô tô trên vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông Thiện xe mô tô hiệu Honda, loại AirBlade, biển số 94D1-259.95 là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Đối với 03 gói niêm phong số 426, 427G1, 427G2/KL-KTHS ngày 05/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Cần Thơ bên trong có chứa ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bình tự chế sử dụng ma túy; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet; 01 chai gas mini; 03 quạt gas, 01 cây kéo, 01 cÂ tiểu ly: là các công cụ, vật dụng liên quan đến hành vi tàng trữ và tổ chức sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím, số seri: YT44H9L973, sim số: 0347.880.368, đã qua sử dụng thu giữ của Huỳnh Tiền Ngọc D; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, số Imei: 359217072370957, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Trương Công Â. Các bị cáo có sử dụng điện thoại này để trao đổi mua bán cũng như hẹn nhau tổ chức sử dụng ma túy nên cần tịch thu sung công.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tiền Ngọc D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo D: **02** (hai) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hình phạt cho cả 02 tội danh là: **03** (ba) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 29/12/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trương Công Â phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Â: **02** (hai) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hình phạt cho cả 02 tội danh là: **03** (ba) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 29/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại xe mô tô hiệu Honda, loại AirBlade, biển số 94D1-259.95 cho ông Lê Minh Thiện.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 gói niêm phong số 426, 427G1, 427G2/KL-KTHS ngày 05/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Cần Thơ bên trong có chứa ma túy; 01 bình tự chế sử dụng ma túy; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet; 01 chai gas mini; 03 quạt gas, 01 cây kéo, 01 cầ tiểu ly.

Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím, số seri: YT44H9L973, sim số: 0347.880.368, đã qua sử dụng của Huỳnh Tiên Ngọc D; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, số Imei: 359217072370957, đã qua sử dụng của Trương Công Ân.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Huỳnh Tiên Ngọc D và Trương Công Ân mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tòa tuyên án; kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa để xin Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- VKSND Q. NK;
- TAND TP. CT;
- Chi cục THADS Q. NK;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Thị Bé Hiền